

**Quyết định giám đốc thẩm**

Số: 39/2023/DS-GĐT

Ngày: 08/3/2023

V/v tranh chấp hợp đồng chuyển  
nhượng quyền sử dụng đất.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Cường.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh Dũng.

Bà Huỳnh Thanh Duyên.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Ngọc Trí - Thẩm tra viên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh  
tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 08 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân sự về: “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*” giữa:

1. *Nguyên đơn:*

Ông Lê Văn U, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp BT, xã HT, huyện CT, tỉnh Trà Vinh.

2. *Bị đơn:*

2.1. Ông Thạch Sa L, sinh năm 1970;

2.2. Bà Kim Thị T, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Ấp BT, xã HT, huyện CT, tỉnh Trà Vinh.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Sơn Thị S, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Ấp BT, xã HT, huyện CT, tỉnh Trà Vinh.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Ông Lê Văn U khởi kiện ông Thạch Sa L và bà Kim Thị T về việc yêu cầu tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 160m<sup>2</sup> thuộc thửa 1964; diện tích 75m<sup>2</sup> thuộc thửa 165 cùng tờ bản đồ số 5, tại ấp BT, xã HT, huyện CT, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 16/7/2020, Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Trà Vinh thụ lý vụ án dân sự số 327/2020/TLST-DS về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*” giữa các đương sự nêu trên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 105/2020/QĐST-DS ngày 22/9/2020, Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Trà Vinh quyết định:

*Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 327/2020/TLST-DS ngày 16/7/2020 về tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.*

*Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.*

Ngày 22/3/2022, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh có Công văn số 03/2022/KN-GĐT đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm đối với quyết định đình chỉ nêu trên.

Tại Quyết định số 04/2023/KN-DS ngày 02/02/2023, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị giám đốc thẩm đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 105/2020/QĐST-DS ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Trà Vinh, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm theo hướng sửa một phần quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự nêu trên.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Hội đồng xét xử giám đốc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Ngày 16/7/2020, Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Trà Vinh thụ lý vụ án dân sự số 327/2020/TLST-DS về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*” giữa nguyên đơn là ông Lê Văn U với bị đơn là ông Thạch Sa L và bà Kim Thị T. Quá trình giải quyết vụ án, ông U yêu cầu xem xét, thẩm định tại chỗ đối với diện tích đất tranh chấp và đã được Tòa án thông báo hợp lệ về việc nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng. Do quá thời hạn ấn định nhưng ông U không nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng nên Tòa án nhân dân huyện CT ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là đúng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Tuy nhiên, tại đoạn thứ nhất, mục 2 của quyết định đình chỉ giải quyết vụ án xác định hậu quả pháp lý của việc đình chỉ là các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án là không đúng pháp luật. Bởi lẽ, tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: “*Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự,*

*đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật này... ”.* Ngoài ra, Tòa án nhân dân tối cao giải đáp một số vướng mắc trong xét xử tại mục số 5 phần IV (về tố tụng dân sự) của Công văn số 02/TANDTC-PC ngày 02/8/2021, hướng dẫn: trường hợp Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự vì lý do “*Nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản và chi phí tố tụng khác*” thì nguyên đơn không có quyền khởi kiện lại đề yêu cầu Tòa án giải quyết tiếp vụ án. Do đó, kháng nghị đề nghị sửa một phần quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự là có căn cứ.

[3]. Các phần quyết định khác của Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 105/2020/QĐST-DS ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Trà Vinh tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: khoản 5 Điều 343 và Điều 347 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1/ Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 04/2023/KN-DS ngày 02/02/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Sửa Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 105/2020/QĐST-DS ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Trà Vinh về vụ án “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*” giữa nguyên đơn là ông Lê Văn U với bị đơn là ông Thạch Sa L và bà Kim Thị T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Sơn Thị S.

Về phần hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: “***đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án***”.

3/ Các phần quyết định khác của Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 105/2020/QĐST-DS ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Trà Vinh tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

4/ Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Chánh án (*để báo cáo*);
- Vụ pháp chế và QLKH-TANDTC (*để biết*);
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Trà Vinh (*kèm hồ sơ vụ án*);
- TAND huyện CT;
- Chi Cục THADS huyện CT;
- Các đương sự (*theo địa chỉ*);
- Lưu: VT (VP, GDKT II, THS), hồ sơ vụ án\_15b

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Văn Cường**